ĐỀ THI MÔN NGỮ VĂN – THỜI GIAN 90 PHÚT

GV : NGUYỄN THỊ THU HIỀN- TRƯỜNG THCS KỲ HÀ

I. THIẾT LẬP MA TRẬN :

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức độ  Chủ đề | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng cao | Cộng |
| Văn bản | -Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích  - Chỉ ra vấn đề đặt ra trong ngữ liệu | Bức thông điệp được tác giả gửi tới người đọc qua ngữ liệu |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: | 2  1,0  10% |  |  | 2  1,0  10% |
| Tiếng Việt |  | Xác định biện pháp tu từ và nêu tác dụng của biện pháp tu từ |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: |  | 2  2,0  20% |  | 2  2,0  20% |
| Tập  làm văn |  |  | - Viết được đoạn văn nêu suy nghĩ của bản thân  - Viết được bài văn nghị luận về đoạn thơ. |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: |  |  | 2  7  70% | 2  7  70% |
| Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: | 2  1,0  10% | 2  2,0  20% | 2  7,0  70% | 6  10  100% |

**I. Đọc hiểu (3,0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

“Newton -người được mệnh danh là cha đẻ của cơ học, tác giả của định luật vạn vật hấp dẫn và nhiều phát minh quan trọng trong lịch sử vật lý loài người chưa bao giờ đặt mình ngoài vòng quay của khiêm tốn. Trong lúc lâm chung, khi được khen là người thầy vĩ đại, ông đã lắc đầu cho rằng: “Tôi không biết trên đời nhìn tôi như thế nào, tôi thấy rằng, tôi chỉ là một đứa trẻ con chơi đùa trên bãi biển, thỉnh thoảng phát hiện được hòn sỏi nhẵn nhụi, một vỏ sò xinh đẹp, trong khi trước mặt tôi còn cả một đại dương đầy những bí mật chưa được khám phá”.

Ngay cả với Beethoven, nhà soạn nhạc huyền thoại chỉ nhận xét những kiệt tác của mình rằng: “ Bản thân chẳng qua học được vài nốt nhạc”. Khi chúng ta sống khiêm tốn, việc cúi đầu trước những thành tựu đã đạt được trở nên vô cùng quan trọng bởi vì chúng giúp chúng ta nhận thấy những điểm yếu của mình để từ đó tiến bộ.

(…) Khiêm tốn không đồng nghĩa với sự thiếu tự tin, sự nhút nhát không dám đưa ra những quan điểm của riêng mình. Khiêm tốn cũng không phải là sự phủ định cái tôi của mình, cũng không phải là việc phủ định những thành tựu mình đã đạt được...

(…) Và quan trọng hơn hết là để bạn nhìn lại bản thân mình một lần nữa để duy trì được động lực nhằm tái lập những thành công mới mà không đứng yên tại chỗ. Vì những điều đó mà lời nhắn nhủ của nhà thơ Nga Mayakovsky thực sự là cẩm nang cho tất cả mọi người ao ước thể hiện bản thân và muốn có được thành công “Đừng bao giờ nghĩ rằng: Mình là một ngôi sao duy nhất trên bầu trời. Vì xung quanh còn nhiều ngôi sao khác nữa và bất cứ ngôi sao nào cũng có thể lấp lánh hơn mình.”

(Khiêm tốn là chìa khóa của thành công, La Trọng Nhơn, <https://ladigi.vn>)

Câu 1) Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên ?

Câu 2) Các câu nói của nhà bác học Newton và nhà soạn nhạc Beethoven trong đoạn trích trên thể hiện đức tính nào ở họ ?

Câu 3) Biện pháp tu từ đặc sắc nào được sử dụng trong câu: “Đừng bao giờ nghĩ rằng: Mình là một ngôi sao duy nhất trên bầu trời.” ? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó ?

Câu 4) Qua đoạn trích, tác giả gửi gắm bức thông điệp gì tới người đọc ?

**II. Tập làm văn (7,0 điểm)**

**Câu 1**: (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần đọc hiểu, viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về sự cần thiết phải có đức tính khiêm tốn trong cuộc sống.

**Câu 2**: (5,0 điểm) Cảm nhận vẻ đẹp đoạn thơ sau:

“Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về

Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu”

(Sang thu, Hữu Thỉnh, Ngữ văn 9, tập hai, NXB GD Việt Nam, 2012, tr. 70)

-------- HẾT ---------

BIỂU ĐIỂM CHẤM

**I. Đọc hiểu** (3,0 điểm)

**Câu 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÂU | Nội dung | Điểm |
| Câu 1 | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích: Nghị luận | 0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu 2 | Các câu nói của nhà bác học Newton và nhà soạn nhạc Beethoven trong đoạn trích trên thể hiện đức tính khiêm tốn. | 0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu 3 | Nội dung | Điểm |
|  | Biện pháp tu từ đặc sắc được sử dụng trong câu: “Đừng bao giờ nghĩ rằng: Mình là một ngôi sao duy nhất trên bầu trời.”: Ẩn dụ.  (Lưu ý: một số học sinh có thể nhầm với biện pháp tu từ so sánh vì thấy có dấu hiệu so sánh về mặt hình thức. Tuy nhiên đề ra hỏi về biện pháp tu từ đặc sắc. Bên cạnh hình thức, biện pháp tu từ phải có giá trị biểu đạt cao, gửi gắm dụng ý sâu sắc của người viết. Ở đây biện pháp tu từ ẩn dụ mới lột tả được điều đó.) | 0,5 |
| - Nêu tác dụng: Lối nói ẩn dụ hết sức sâu sắc, tinh tế, giàu hình ảnh gửi gắm dụng ý sâu xa của tác giả. Hình ảnh ngôi sao trên bầu trời không dừng lại ở nghĩa đen mà hàm nghĩa biểu tượng cho tỏa sáng, sự rực rỡ, xuất sắc, nổi trội, cho sự thành công của con người… Đây là lời khuyên hết sức thấm thía đối với những ai luôn xem mình là người xuất sắc nhất, nổi tiếng nhất, thành công nhất, giỏi giang nhất, đẹp đẽ nhất… không có ai có thể sánh bằng. Khuyên họ hãy biết sống khiêm tốn, đừng ảo tưởng, khoe khoang bản thân. | 0,5 |

Câu 4:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Nội dung | Điểm |
| Câu 4 | Đoạn trích bàn về đức tính khiêm tốn của con người khi đưa ra những dẫn chứng hết sức thuyết phục về đức tính cao quý này. Từ đó khyên răn chúng ta phải biết khiêm tốn trong cuộc sống. | 1,0 |

II.Tập làm văn (7,0 điểm)

Câu 1: *(2,*0 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ý | Nội dung | Điểm |
|  | \* Về hình thức và kĩ năng:  - Học sinh được tự do lựa chọn các thao tác tạo lập văn bản, biết cách viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) (tuyệt đối không được viết thành 2, 3… đoạn); huy động chất liệu thuộc tri thức sách vở, tri thức đời sống và những trải nghiệm của riêng mình... Xác định rõ vấn đề thuộc phạm vi nghị luận xã hội.  - Học sinh cần đặt tâm thế của người trong cuộc để làm bài. Bàn về chuyện xã hội nhưng phải xuất phát từ bản thân mình. | *0,25* |
|  | \* Về kiến thức:  Từ nội dung đoạn trích, học sinh làm nổi bật được vấn đề nghị luận: Bàn về một khía cạnh về tư tưởng đạo lý tình cảm, cụ thể: ý nghĩa, tầm quan trọng, việc cần thiết phải có đức tính khiêm tốn trong cuộc sống (hẹp hơn so với đề yêu cầu bàn về đức tính khiêm tốn trong cuộc sống). Các em có thể triển khai bài làm theo nhiều cách. Sau đây là gợi ý : |  |
|  | (\*) Câu mở đoạn nêu khái quát: Khiêm tốn - một trong những phẩm chất cao quý, trở thành truyền thống tốt đẹp của con người và dân tộc Việt Nam.  (\*) Các câu ở phần thân đoạn:  + Câu nêu khái niệm: khiêm tốn là sự ý thức thể hiện đúng mực giá trị của bản thân; không tự đề cao, không khoe khoang mà luôn cầu thị học hỏi, rèn luyện để ngày càng tiến bộ.  + Các câu bàn luận, mở rộng vấn đề *(trọng tâm)*  *Bàn về ý nghĩa, tầm quan trọng, sự cần thiết phải có đức tính khiêm tốn trong cuộc sống:*  - Con người phải có sự khiêm tốn… vì như vậy chúng ta mới không tự mãn về bản thân, không ngủ quên trên chiến thắng của mình. Mà ngược lại luôn thấy mình còn có những hạn chế từ đó nỗ lực, cố gắng vươn lên nhiều hơn nữa để gặt hái thành công.  - Người sống khiêm tốn luôn tôn trọng người khác, sống gần gũi hòa đồng, được mọi người yêu quý, khâm phục; trở thành người có ích cho gia đình, xã hội; góp phần xây dựng quê hương, đất nước giàu đẹp văn minh phục (như Bác Hồ kính yêu…).  *Mở rộng, phản bác:*  - Khiêm tốn không có nghĩa là tự ti, nhẫn nhục, hạ thấp bản thân.  - Những kẻ sống kiêu ngạo, luôn vỗ ngực khoe khoang sẽ dễ dàng chuốc lấy thất bại…  - Họ bị người đời khinh rẻ, coi thường, tẩy chay.  + Các câu liên hệ bản thân:  Bản thân thấm thía sâu sắc ý nghĩa cao quý, việc cần thiết phải có đức tính khiêm tốn trong cuộc sống.  Biết khiêm tốn bắt đầu từ những việc làm giản dị nhất, có ý nghĩa nhất hàng ngày để nuôi dưỡng hoài bão, gặt hái thành công...  + Câu kết đoạn: Một lần nữa có thể khẳng định khiêm tốn đóng vai trò đặc biệt quan trọng; là thước đo phẩm giá con người: *“*Sự khiêm tốn là lương tri của cơ thể.” (Banlzac). | *0,25*  *1,0*  *0,5*  *0,5*  *0,25*  *0,25* |

Câu 2: (5 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ý | Nội dung | Điểm |
|  | \* Về hình thức và kĩ năng:  - Học sinh được tự do lựa chọn các thao tác tạo lập văn bản nhưng phải phù hợp và nhuần nhuyễn; huy động chất liệu thuộc tri thức sách vở, tri thức đời sống và những trải nghiệm của riêng mình vào bài viết... Xác định rõ đề thuộc kiểu bài Nghị luận, thể hiện được kĩ năng làm văn nghị luận về một đoạn thơ, cụ thể nêu cảm nhận về vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của hai khổ thơ đầu bài thơ: “Sang thu” (Hữu Thỉnh). Ngôn ngữ mạch lạc, trong sáng, giàu hình ảnh; dẫn chứng tiêu biểu, chính xác…  - Bố cục bài viết phải cân đối: mở bài giới thiệu về tác phẩm, đoạn thơ; thân bài nêu bật vẻ đẹp về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ; kết bài khái quát, nâng cao, liên hệ. | *0,25* |
|  | \* Về kiến thức:  Làm nổi bật được vẻ đẹp về nội dung nghệ thuật của đoạn thơ. Học sinh có thể triển khai bài làm theo nhiều cách. Sau đây là một số gợi ý: |  |
| *1* | *1. Vài nét khái quát về tác giả, tác phẩm, vị trí đoạn thơ* | *0,75* |
|  | - Hữu Thỉnh sinh năm 1942, quê tỉnh Vĩnh Phúc. Là một trong những nhà thơ trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Các sáng tác của ông ca ngợi con người, quê hương đất nước Việt Nam với cảm hứng yêu nước, nhân đạo, nhân văn cao cả. Nhà thơ để lại dấu ấn riêng với một hồn thơ bình dị, sâu lắng, ngòi bút sáng tạo tinh tế, tài hoa, giàu sự chiêm nghiệm, triết lý.  - Đoạn thơ thuộc hai khổ đầu của bài thơ: “Sang thu” lột tả cảm xúc của nhân vật trữ tình trong khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu… | 0,5  0,25 |
| *2* | Ngòi bút tinh tế của tác giả khắc họa bức tranh mùa thu | *3,5* |
|  | - 2 câu đầu: Mùa thu ở đây không có sắc vàng tươi tắn của hoa cúc, không có hương cốm nồng nàn… quen thuộc mà được mở ra với tứ thơ hết sức mới mẻ, độc đáo đó là hương ổi. Mùi hương bình dị, dân giã mà thanh tao mang đậm phong vị hồn quê, của vùng đồng bằng Bắc Bộ Việt Nam. Không hăng hắc nồng nàn như hoa sữa, cũng không thoang thoảng như mùi hoa thiên lý..., mà những quả ổi chín thơm giòn, ngọt ngào phả vào trong gió nồng đượm, quấn quyện lan tỏa trong không gian, gợi nhắc ta chợt xốn xang nhớ về món quà thân thương của tuổi thơ. Hương ổi làm thi nhân thảng thốt, ngỡ ngàng giật mình nhận ra mùa thu đã về qua từ: « bỗng ». Làn gió se se lạnh mang hồn thu Bắc Bộ phả vào lòng mát rượi... (Chính Hữu Thỉnh đã tâm sự: *“…Hương ổi tự nó xốc thẳng vào những miền thơ ấu thân thiết trong tâm hồn chúng ta. Mùi hương đơn sơ ấy lại trở thành quý giá vì nó đã trở thành chiếc chìa khóa vàng mở thẳng vào tâm hồn mỗi người, có khi là cả một thế hệ…”.)*  - Câu 3,4: Mùa thu được quay cận cảnh hơn qua ống kính của người nghệ sĩ với sương thu mờ ảo như tấm khăn voan mỏng giăng mắc khắp ngõ vườn, lối xóm. Không phải là màn sương dày đặc, mịt mù như trong câu ca dao quen thuộc tả cảnh Hồ Tây lúc ban mai *“Mịt mù khói tỏa ngàn sương”*, hay trong thơ Quang Dũng *“Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi”* mà là *“Sương chùng chình qua ngõ”* gợi ra những làn sương mỏng, mềm mại, giăng phủ khắp đường thôn ngõ xóm quê hương. Nó làm cho khí thu mát mẻ và cảnh thu thơ mộng, huyền ảo, phảng phất chút thong thả, yên bình. Nhà thơ đã nhân hóa màn sương qua từ “chùng chình” khiến cho sương thu chứa đầy tâm trạng. Sương thu như đang chờ đợi ai hay e ấp, lưu luyến điều gì? Câu thơ lắng đọng trong lòng người, tạo cảm giác mơ hồ đan xen nhiều cảm xúc. Thu giờ đây đã thấm đẫm hồn người. Từ "ngõ" phải chăng hàm nghĩa ẩn dụ không chỉ còn là những ngỏ nhỏ thân thương nữa mà là ngõ nối đôi bờ thời gian giữa hạ và thu. Mùa thu đang nhè nhẹ gõ cửa không gian. Để rồi thi sĩ chợt ngỡ ngàng giật mình hỏi chính cõi lòng đang rạo rực, xốn xang, bâng khuâng giữa thực và mơ với tiếng reo vui: "Hình như thu đã về!"…  - Câu 5: Bức tranh sang thu từ những gì vô hình như *“hương ổi”,”gió se”,* từ nhỏ hẹp như con ngõ chuyển sang những nét hữu hình, cụ thể với một không gian vừa dài rộng, như xa xăm, miên man tít tắp. Dòng sông trong xanh, hiền hòa, êm đềm lững lờ trôi yên bình “dềnh dàng » mà không cuồn cuộn, chảy xiết như sau những cơn mưa mùa hạ. Một hình ảnh thơ thật thi vị và lãng mạn. Bằng phép nhân hóa đặc sắc, nhà thơ đã rất tài hoa ghi lại linh hồn của cảnh vật, của dòng sông quê hương nơi vùng đồng bằng Bắc Bộ ăm ắp nước phù sa, vươn mình giữa ruộng đồng vào khoảnh khắc giao mùa. Cái *“dềnh dàng” của* dòng sông phải chăng không chỉ gợi ra vẻ êm dịu của bức tranh thiên nhiên mùa thu mà còn mang nét ẩn dụ cho tâm trạng của con người: như chậm lại, như trễ nải, như ngẫm ngợi nghĩ suy về những trải nghiệm một đời.  - Câu 6: Tạm rời xa làn nắng chói chang rót mật của mùa hè cùng tiếng ve rộn rã, những đàn chim đang vội vã bay về phương Nam tránh rét. Mùa thu bắt đầu mang nhịp thở gấp gáp, hối hả... Trái ngược với vẻ khoan thai của dòng sông là sự vội vàng của những cánh chim trời bắt đầu di trú về phương Nam. Không gian trở nên xôn xao, không trực tiếp miêu tả âm thanh nhưng câu thơ lại gợi được cái động của tạo vật. Hai câu thơ đối nhau rất nhịp nhàng, dựng lên hai hình ảnh đối lập, ngược chiều nhau: Sông dưới mặt đất, chim trên bầu trời, sông *“dềnh dàng”* chậm rãi, chim *“vội vã”* lo lắng. Đó là sự khác biệt của vạn vật trên cao và dưới thấp trong khoảnh khắc giao mùa.  - Câu 7,8: Đất trời mùa thu như đang khẽ cựa mình để thay áo mới. Cả bầu trời cũng có sự thay đổi: “*Có đám mây mùa hạ*/*Vắt nửa mình sang thu”*. Không còn một chút vương vấn mùa hè rực lửa như:*“Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt”* (Nguyễn Khuyến*)*, hay hùng vĩ, tráng lệ *“Lớp lớp mây cao đùn núi bạc”* (Huy Cận), mà ở đây Hữu Thỉnh dùng động từ “vắt” để gợi tả trong thời điểm giao mùa, đám mây tinh nghịch, ngộ nghĩnh, hồn nhiên như kéo dài ra, nhẹ trôi giống tấm lụa mềm mại treo lơ lửng giữa bầu trời trong xanh, cao rộng. Hình như trên đó vẫn còn lưu lại một vài tia nắng ấm của mùa hạ nên mới *“Vắt nửa mình sang thu” nửa muốn đến với mùa thu yên bình, nửa nuối tiếc muốn ở lại với mùa hè sôi động.* Đây là một sự liên tưởng thú vị - một hình ảnh giàu chất thơ. Thời khắc giao mùa được sáng tạo từ một hồn thơ tinh tế, nhạy cảm, độc đáo đọng lại trong lòng người bao xốn xang, bâng khuâng trước vẻ dịu dàng êm mát của mùa thu. Thu đẹp hơn, ấn tượng hơn vào khoảnh khắc giao mùa. Mùa thu đến đẹp tựa như câu chuyện cổ tích. | 0,75  0,75  0,75  0,5  0,75 |
| *3* | Liên hệ, mở rộng, nâng cao | *0,5* |
|  | \*Liên hệ: có thể liên hệ với những câu thơ viết về khoảnh khắc giao mùa: (0.5 điểm)  "Anh cầm trên tay tiếng hót chim khuyên  Đang đọng lại ngọt lừ trong quả chín.  Một nửa mùa thu chưa kịp đến,  Còn mịn xanh sắc vỏ đợi bồi hồi."  (Thu về một nửa - Võ Văn Trực)  Hoặc mùa thu đã về :  « Cát vắng sông đầy cây ngẩn ngơ  Không gian xao xuyến chuyển sang mùa  Tên mình ai gọi sau vòm lá  Lối cũ em về nay đã thu. »  (Hoa cỏ may – Xuân Quỳnh) vv...  \*Khái quát, nâng cao (1 điểm)  - Với hình ảnh thơ tự nhiên, không chau chuốt mà giàu sức gợi cảm, tạo ra những liên tưởng thú vị, tâm hồn nhạy cảm, sâu sắc...; chắc hẳn phải yêu mùa thu, yêu thiên nhiên lắm nhà thơ Hữu Thỉnh mới vẽ ra được một bức giao mùa nồng đượm hơi ấm đất trời, nồng đượm hơi ấm, phong vị quê hương như thế…  - Bài thơ thấm đẫm cảm hứng nhân văn, thức dậy trong ta bao rung cảm trong sáng cao quý để ta biết yêu hơn cảnh sắc thiên nhiên của quê hương đất nước; để ta biết cảm nhận, suy ngẫm về cuộc đời... |  |
|  | Dàn ý trên chỉ là định hướng. Tùy vào thực tế bài làm của học sinh, giáo viên linh hoạt cho điểm. |  |